TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:143/ 2017/HNGĐ-ST
Ngày:7/8/2017
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Hương**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Trần Huy Liên**
2. Bà **Nguyễn Thị Mộng Lành**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Trương Đình Bảo Ngọc** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa*** *tham gia phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Hường** – Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 08 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2017/QĐHPT-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Hồng T**
Trú tại: Xã N, huyện N, tỉnh Khánh Hòa
Chị T có mặt tại phiên tòa.
2. Bị đơn: Anh **Võ Tuấn T**
Trú tại: 31 Y, phường V, thành phố Nha Trang
Anh T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/12/2016 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phan Thị Hồng T trình bày:

Về vấn đề hôn nhân: Tôi và ông Võ Tuấn T tự nguyện kết hôn từ năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V. Trong quá trình chung sống, vợ chồng tôi xảy ra nhiều mâu thuẫn, sau mỗi lần tranh cãi, chồng tôi thường đuổi tôi ra khỏi nhà trong khi tôi đang mang thai. Tôi đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không được, nay tình cảm vợ chồng không còn, tôi yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Võ Phan Hồng L, sinh ngày 19/8/2016, sau khi ly hôn, tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

con chung cho đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Võ Tuấn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vẫn không có mặt theo các yêu cầu trong các văn bản tố tụng, nên trong hồ sơ không thể hiện lời khai của anh Võ Tuấn T.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, chị T được ly hôn với anh T. Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung là Võ Phan Hồng L, sinh ngày 19/8/2016. Chị T yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị T phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Anh Võ Tuấn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn không có mặt theo các yêu cầu trong các văn bản tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh T.

Về nội dung vụ án:

{1} Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Hồng T và anh Võ Tuấn T tự nguyện kết hôn tại UBND phường V, thành phố Nha Trang vào ngày 15/3/2016, theo giấy chứng nhận kết hôn số 18/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị T, trong quá trình chung sống giữa chị và anh T thường xuyên bất đồng quan điểm, xảy ra xích mích. Chị đã nhiều lần hòa giải nhưng không được. Mâu thuẫn vợ chồng đã bị rạn nứt không thể hàn gắn được. Mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị T về việc ly hôn với anh T.

{2}Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung là Võ Phan Hồng L, sinh ngày 19/8/2016. Chị T yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu L cho đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy về hoàn cảnh và điều kiện của chị T nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu được nuôi con chung của chị T. Anh T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

{3}Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Chị T phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 28, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Phan Thị Hồng Thắm.

Chị Phan Thị Hồng T được ly hôn với anh Võ Tuấn T

Về con chung: Giao 01 con chung có tên là Võ Phan Hồng L, sinh ngày 19/8/2016 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Chi T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phan Thị Hồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị Hồng T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006076 ngày 20/02/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Võ Tuấn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND phường V, TP.Nha Trang (Số:18/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã Ký

Trần Thị Thanh Hương